

Số: 3065/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 144/TTr-SYT ngày 21/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, địa chỉ: <http://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 3. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo- Tin học;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, NC7.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC SỨC KHỎE SINH SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3065/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực sức khỏe sinh sản							
1	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Thời gian giải quyết: 30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế công nhận	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Qua đường bưu điện	Theo quy định của cơ sở khám chữa bệnh hiện hành	1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; 2. Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19 tháng 6 năm 2014 3. Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;



2	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</p>	<p>Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế công nhận</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Qua đường bưu điện 	<p>Theo quy định của cơ sở khám chữa bệnh hiện hành</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; 2. Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19 tháng 6 năm 2014 3. Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo. 	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;</p>
---	--	---	---	--	---	--	---